TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2026/HS-PT
Ngày: 18 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Dung

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2026/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo Huỳnh Thị R, Huỳnh Thị Ngọc S, Hồ Thị Kim C, Trần Văn M do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2026/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8-Vĩnh Long.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Thị Ngọc S, sinh ngày 01/02/1972 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long).

Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp G, xã B, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc T và bà Trần Thị L; có chồng Trần Văn M và 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Huỳnh Thị R, sinh ngày 05/4/1976 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long).

Nơi cư trú: ấp Giồng Cả, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp Giồng Cả, xã B, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: nông dân; trình độ học vấn: 08/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); có chồng Nguyễn Văn D và 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Hồ Thị Kim C, sinh ngày 10/5/1977 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long).

Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp G, xã B, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: nông dân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ X (chết) và bà K Thị Q; có chồng Trần Văn N và 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Trần Văn M, sinh ngày 27/3/1967 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long).

Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp G, xã B, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: nông dân; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M (chết) và bà Trần Thị M (chết); có vợ Huỳnh Thị Ngọc S và 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo R: Ông Lê Nhật H – Luật sư của Văn phòng luật sư H, thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo S, bị cáo C và bị cáo M: Ông Bùi quốc V– Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Đ, thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Thị Bích T, Đoàn Văn K, Trương Anh D, Nguyễn Văn Đ; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thị Thu S, Lê Văn T, Đỗ Thanh N, Lê Huỳnh Nhựt P, Lê Thị Lệ H, Nguyễn Văn H, Trần Văn H, Đặng Văn H, Đặng Thị Ngọc M, Trần Thị Ngọc P, Đoàn Nhựt P, Đoàn Văn K, Đoản Diễm T không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 08/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là Công an tỉnh Vĩnh Long) đồng loạt tiến hành xác minh nguồn tin của quần chúng nhân dân về việc các đối tượng chuyên bán số đề cho các con đề trên địa bàn xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long), qua đó phát hiện tại nhà bị cáo Đoàn Văn K, Nguyễn Thị R1 (vợ bị cáo K) và nhà bị cáo Trần Văn M, bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S (vợ bị cáo E) cùng địa chỉ ấp G, xã B, tỉnh Vĩnh Long có hành vi mua bán số đề vào ngày 08/12/2024 của các đài xổ số miền Nam gồm Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt – Lâm Đồng; miền Trung gồm Khánh Hòa, Kon Tum, Huế; miền Bắc của Công ty xổ số kiến thiết Thủ Đô và những ngày trước đó.

Hình thức chơi là bán số đề các đài miền Nam (gồm các đài xổ số Thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau, Đồng Tháp, Bạc Liêu, Bến Tre, Vũng Tàu, Cần Thơ, Đồng Nai, Sóc Trăng, An Giang, Bình Thuận, Tây Ninh, Bình Dương, Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Phước, Hậu Giang, Long An, Kiên Giang, Đà Lạt – Lâm Đồng, Tiền Giang - mỗi đài có 18 lô/02 số cuối, 17 lô/03 số cuối và 16 lô/04 số cuối), miền Trung (gồm các đài xổ số Phú Yên, Thừa Thiên Huế, Đắc Lắc, Quảng Nam, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Định, Quảng Bình, Quảng Trị, Gia Lai, Ninh Thuận, Đắc Nông, Quảng Ngãi, Kon Tum - mỗi đài có 18 lô/02 số cuối, 17 lô/03 số cuối và 16 lô/04 số cuối) và miền Bắc (gồm các đài xổ số Hà Nội, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hải Phòng, Nam Định, Thái Bình - mỗi đài có 27 lô/02 số cuối, 23 lô/03 số cuối và 20 lô/04 số cuối) gồm bán số lô 02 con, số đá 02 con, số lô 03 con, số đá 03 con, số lô 04 con. Đến chiều khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam, Trung, Bắc nếu các con đề mua các con số trúng với kết quả xổ số thì được người bán số trả tiền theo tỷ lệ nếu trúng số 02 con thì 1 ăn 70, trúng số lô 03 con thì 1 ăn 600, trúng lô 4 con thì 1 ăn 5000, trúng số đá 02 con thì 1 ăn 600, trúng số đá 03 con thì 1 ăn 1.800 (đơn vị tính là nghìn đồng). Sau khi đối chiếu kết quả xổ số và tính tiền, nếu người chơi có số tiền trúng đề nhiều hơn tiền mua thì người bán trả tiền cho họ và ngược lại. Kết quả điều tra xác định được:

Đối với hành vi mua bán số đề của bị cáo Huỳnh Thị Thu S với bị cáo Nguyễn Thị Bích T, Trần Văn M qua Zalo, bị cáo Huỳnh Thị R qua tin nhắn sms vào ngày 08/12/2024:

- Ngày 08/12/2024, bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S; nơi cư trú: ấp G, xã B, tỉnh Vĩnh Long sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0378.974.691 đăng ký tài

khoản Zalo tên "Ngọc S" để bán số đề miền Nam, miền Trung và miền Bắc cho các con đề sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Bích T; nơi cư trú: ấp Giồng Chuối, xã B, tỉnh Vĩnh Long với tài khoản Zalo tên "Thuận" thực hiện hành vi mua số đề do bị cáo S bán, cụ thể:

- Vào lúc 12h21' ngày 08/12/2024, bị cáo S nhận được tin nhắn qua Zalo từ bị cáo Thuận qua tài khoản "Thuận" mua các con số đề miền Nam với tổng số tiền 6.835.000 đồng. Số tiền bị cáo Thuận trúng số đề là 2.100.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo S và Thuận tham gia đánh bạc miền Nam là 8.935.000 đồng.

- Lúc 16h46' cùng ngày, bị cáo Thuận tiếp tục nhắn tin mua số đề miền Trung với tổng số tiền 2.364.000 đồng.

- Lúc 17h48' cùng ngày, bị cáo Thuận tiếp tục nhắn tin mua số đề miền Bắc với tổng số tiền 1.793.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn M; nơi cư trú: ấp G, xã B, tỉnh Vĩnh Long thực hiện hành vi mua số đề của bị cáo S, cụ thể:

- Lúc 14h27' ngày 08/12/2024, bị cáo E nhắn tin Zalo mua số đề miền Nam của bị cáo S với tổng số tiền 2.850.000 đồng.

- Lúc 15h49' cùng ngày, bị cáo E tiếp tục nhắn tin mua các con số đề miền Nam với tổng số tiền 1.515.000 đồng. Số tiền trúng là 5.800.000 đồng

- Lúc 15h50' cùng ngày, bị cáo E tiếp tục nhắn tin mua các con số đề miền Nam với tổng số tiền 1.080.000 đồng, nhưng không trúng.

Tổng cộng số tiền bị cáo E mua số đề miền Nam với S là 5.445.000 đồng, số tiền bị cáo E trúng là 5.800.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo E đánh bạc với bị cáo S đài miền Nam là 11.245.000 đồng.

- Lúc 16h36' cùng ngày, bị cáo E tiếp tục nhắn tin mua các con số đề miền Trung với tổng số tiền là 1.335.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo S còn sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO A93 CPH2121, số sim 0862.177.743 nhắn tin sms để đánh bạc như sau:

Bị cáo Huỳnh Thị R; nơi cưu trú: ấp Giồng Cả, xã B, tỉnh Vĩnh Long sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0344.425.425 nhắn tin sms cho bị cáo S mua số đề như sau:

- Lúc 15h28' và lúc 16h03'ngày 08/12/2024, bị cáo R mua số đề đài miền Nam của bị cáo S tổng số tiền là 7.269.000 đồng, số tiền trúng đề là 350.000

đồng. Tổng số tiền bị cáo S và bị cáo R tham gia đánh bạc đài miền Nam là 7.619.000 đồng.

- Lúc 16h43' và lúc 17h04' cùng ngày, bị cáo R tiếp tục nhắn tin mua số đề miền Trung với tổng số tiền là 4.152.000 đồng.

- Lúc 17h37' cùng ngày, bị cáo R tiếp tục nhắn tin mua số đề miền Bắc với tổng số tiền là 1.620.000 đồng.

Ngoài ra, lúc 16h05' ngày 08/12/2024, Trần Thị Thu S; nơi cư trú: ấp Giồng Chuối, xã B, tỉnh Vĩnh Long sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0819.232.502 nhắn tin cho bị cáo S mua các con số đài miền Nam với tổng số tiền là 558.000 đồng, kết quả không trúng.

Đối với hành vi bán số đề của bị cáo Huỳnh Thị R ngày 08/12/2024 (ngoài hành vi mua số đề của bị cáo S ngày 08/12/2024), cụ thể:

- Đặng Thị Ngọc M; nơi cư trú: ấp Giồng Cả, xã B, tỉnh Vĩnh Long sử dụng điện thoại di động số 0825.099.480 nhắn tin sms mua số đề của bị cáo R các con số đề đài miền Nam với số tiền 744.000 đồng, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Mai 01 điện thoại di động, dữ liệu trong điện thoại Mai đã xóa không còn lưu.

- Trần Thị Ngọc P; nơi cư trú: ấp T1, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long mua số đề trực tiếp tại nhà bị cáo R vào ngày 08/12/2024 với số tiền 8.280.000 đồng, cụ thể:

- Phượng mua số đề miền Nam với số tiền là 2.700.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số không trúng.

- Đến khoảng 16h30' cùng ngày, Phượng mua số đề các đài miền Trung tổng số tiền là 3.960.000 đồng.

- Đến khoảng 17h30' cùng ngày, Phượng tiếp tục mua số đề miền Bắc với tổng số tiền 1.620.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo R tham gia đánh bạc vào ngày 08/12/2024 dưới hình thức bán cho Đặng Thị Ngọc M và Trần Thị Ngọc P đài miền Nam số tiền 3.444.000 đồng, miền Trung là 3.960.000 đồng, miền Bắc là 1.620.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo R tham gia đánh bạc vào ngày 08/12/2024 với S, Mai và Phượng đài miền Nam với số tiền 11.063.000 đồng (7.619.000 đồng + 744.000 đồng + 2.700.000 đồng), miền Trung là 8.112.000 đồng (4.152.000 đồng + 3.960.000 đồng), miền Bắc là 3.240.000 đồng (1.620.000 đồng + 1.620.000 đồng).

Tổng số tiền bị cáo S đã bán số đề ngày 08/12/2024 cho các bị cáo Thuận, R, Em và đối tượng Trần Thị Thu S đài miền Nam là 20.107.000 đồng (bị cáo

Thuận 6.835.000 đồng + bị cáo E 5.445.000 đồng + bị cáo R 7.269.000 đồng + Thu S 558.000 đồng), tổng số tiền trúng đề là 8.250.000 đồng (bị cáo Thuận 2.100.000 đồng + bị cáo E 5.800.000 đồng + bị cáo R 350.000 đồng). Như vậy tổng số tiền bị cáo S đánh bạc ngày 08/12/2024 thông qua bán số đề đài miền Nam là 28.357.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo S đã bán số đề ngày 08/12/2024 đài niềm Trung là (bị cáo Thuận 2.364.000 đồng + bị cáo E 1.335.000 đồng + bị cáo R 4.125.000 đồng) = 7.851.000 đồng

Tổng số tiền bị cáo S đã bán số đề ngày 08/12/2024 đài miền Bắc là (bị cáo Thuận 1.793.000 đồng + bị cáo R 1.620.000 đồng) = 3.413.000 đồng.

Ngoài ra, các ngày 28/7/2023, 29/7/2023 và 30/7/2023 tài khoản zalo tên "Nguyễn Quý" nhắn tin mua số đề của bị cáo S các đài miền Nam, miền Trung và miền Bắc. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có cơ sở xác định và ngoài bán số đề qua tin nhắn Zalo, bị cáo S còn sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0862.177.743 nhắn tin sms mua số đề vào ngày 08/12/2024 của bị cáo Hồ Thị Kim C và Trần Khắc Q. Tuy nhiên, qua làm việc bị cáo C, Trần Khắc Q không thừa nhận có bán số đề cho bị cáo S. Qua xác minh các tin nhắn sms không có cơ sở xác định.

Ngày 08/12/2024, bị cáo S nhắn tin qua Zalo mua số đề đài miền Nam của bị cáo C (tin nhắn số 4348) nội dung lô 3 đài 00 - 5.000 đồng, số tiền 270.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng.

Đối với hành vi mua số đề của bị cáo S, bị cáo E còn sử dụng điện thoại di động số 0356.982.510 và máy tính bảng để tham gia đánh bạc vào ngày 08/12/2024 dưới hình thức nhắn tin SMS và Zalo để mua số đề của Đoàn Văn K và bị cáo Hồ Thị Kim C sau:

- Vào lúc 15h48' ngày 08/12/2024, bị cáo E nhắn tin sms mua số đề của Đoàn Văn K đài miền Nam với tổng số tiền 1.080.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng.

- Lúc 14h28' ngày 08/12/2024, nhắn tin qua Zalo mua số đề của bị cáo C tài khoản tên "Kim C" mua số đề đài miền Nam với tổng số tiền 2.700.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng.

- Lúc 16h36' cùng ngày, hắn tin qua Zalo mua số đề của bị cáo C tài khoản tên "Kim C" mua số đề đài miền Trung với tổng số tiền 1.875.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo E mua số đề ngày 08/12/2024 đài miền Nam là 9.225.000 đồng (bị cáo S 5.445.000 đồng + K 1.080.000 đồng + bị cáo C

2.700.000 đồng), số tiền trúng là 5.800.000 đồng. Như vậy, tổng số tiềEmbị cáo E đánh bạc với hình thức mua số đề đài miền Nam với S, K và Chi là 15.025.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo E mua số đề ngày 08/12/2024 đài miền Trung là 3.210.000 đồng (bị cáo S 1.335.000 đồng + bị cáo C 1.875.000 đồng).

Ngoài ra, ngày 8/12/2024 bị cáo E còn bán số đề cho các đối tượng sau:

- Nguyễn Văn Đ; nơi cư trú: ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

+ Khoảng 15h45' ngày 08/12/2024, bị cáo Đ trực tiếp mua số đề của bị cáo E đài miền Nam với số tiền là 1.515.000 đồng, số tiền trúng là 5.800.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Đ tham gia đánh bạc là 7.315.000 đồng.

+ Ngày 04/12/2024, bị cáo Đ còn mua số đề đài miền Nam của bị cáo Em với tổng số tiền 1.515.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, bị cáo Đ trúng số tiền 23.800.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Đ tham gia đánh bạc là 25.315.000 đồng.

- Đỗ Thành N; nơi cư trú: 738/1/10, Kha Vạn Cân, xã Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mua số đề đài miền Nam của bị cáo E ngày 08/12/2024 với tổng số tiền 1.080.000 đồng, kết quả không trúng. Nhân đã trả cho bị cáo E thông qua bị cáo Đ số tiền 780.000 đồng và đã nộp lại Cơ quan điều tra số tiền 300.000 đồng.

- Lê Văn T; nơi cư trú: ấp 3, xã B, tỉnh Vĩnh Long mua số đề miền Nam của bị cáo E với tổng số tiền 1.230.000 đồng. Trừ tiền hoa hồng, Tại đã trả cho bị cáo E số tiền 900.000 đồng nhưng bị cáo E không nhận mà giao cho bị cáo Đ nhận số tiền này. Đối chiếu kết quả xổ số, Tại không trúng số đề.

Số tiền bị cáo E bán số đề đài miền Nam vào ngày 08/12/2024 là 3.825.000 đồng (bị cáo Đ 1.515.000 đồng + Nhân 1.080.000 đồng + 1.230.000 đồng), số tiền trúng đề là 5.800.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo E đánh bạc thông qua hình thức bán đề cho bị cáo Đ, Nhân, Tại là 9.625.000. đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo E tham gia đánh bạc cùng bị cáo S, K, bị cáo C, bị cáo Đ, Nhân và Tại vào ngày 08/12/2024 đài miền Nam là 13.050.000 đồng (9.225.000 đồng + 3.825.000 đồng), số tiền trúng là 11.600.000 đồng (5.800.000 đồng + 5.800.000 đồng), tổng cộng là 24.650.000 đồng; đài miền Trung là 3.210.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo E tham gia đánh bạc vào ngày 07/12/2024 và ngày 06/12/2024, cụ thể như sau:

Ngày 07/12/2024:

Tham gia cùng bị cáo Đoàn Văn K như sau:

- Lúc 15h30' ngày 07/12/2024, bị cáo E nhắn tin sms mua số đề đài miền Nam của K với tổng số tiền 1.200.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, bị cáo E trúng số tiền 3.500.000 đồng

- Lúc 17h57' ngày 07/12/2024, bị cáo E mua số đề đài miền Bắc của bị cáo K tổng số tiền 324.000 đồng, kết quả không trúng.

Tham gia cùng bị cáo C như sau:

- Ngày 07/12/2024, bị cáo E nhắn tin Zalo mua số đề đài miền Nam với tông số tiền 2.160.000 đồng. Số tiền trúng đề là 10.500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo E và bị cáo C tham gia đánh bạc đài miền Nam ngày 07/12/2024 là 12.660.000 đồng.

- Ngày 07/12/2024, M mua số đề đài miền Trung với tổng số tiền 1.920.000 đồng. Số tiền trúng là 4.200.000 đồng. Số tiền M và Chi tham gia đánh bạc đài miền Trung ngày 07/12/2024 là 6.120.000 đồng.

- Ngày 07/12/2024, M mua số đề đài miền Bắc với tổng số tiền 1.350.000 đồng, các số này không trúng.

Tham gia cùng bị cáo S như sau:

- Ngày 07/12/2024, M mua số đề của Huỳnh Thị Ngọc S đài miền Nam với tổng số tiền 1.800.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số M trúng số tiền 10.500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo S và M tham gia đánh bạc miền Nam ngày 07/12/2024 là 12.300.000 đồng.

- Ngày 07/12/2024, M mua số đề đài miền Trung với tổng số tiền 1.800.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, M trúng số tiền 4.200.000 đồng.

- Ngày 07/12/2024, M mua số đề đài miền Bắc với tổng số tiền 1.377.000 đồng, các con số này không trúng.

Như vậy, số tiền M tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số đề của K, Chi và S vào ngày 07/12/2024 như sau: miền Nam 5.160.000 đồng, trúng 24.500.000 đồng; miền Trung 3.720.000 đồng, trúng 8.400.000 đồng; miền Bắc: 3.051.000 đồng, không trúng số đề.

Ngày 06/12/2024:

- Ngày 06/12/2024, M mua số đề của Huỳnh Thị Ngọc S đài miền Nam với tổng số tiền 4.215.000 đồng, không trúng số đề.

- Ngày 06/12/2024, M mua số đề của Hồ Thị Kim C đài miền Nam với tổng số tiền 1.620.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng.

- Ngày 06/12/2024, M mua số đề của Huỳnh Thị Ngọc S đài miền Trung với tổng số tiền 1.440.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số M trúng số tiền 2.800.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo S và M tham gia đánh bạc đài miền Trung là 4.240.000 đồng.

- Ngày 06/12/2024, M mua số đề của Huỳnh Thị Ngọc S đài miền Bắc với tổng số tiền 1.080.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số M trúng số tiền 1.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc đài miền Bắc là 2.280.000 đồng.

Như vậy, số tiền M tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số đề của Huỳnh Thị Ngọc S và Hồ Thị Kim C vào ngày 06/12/2024 như sau: miền Nam là 5.835.000 đồng, không trúng số đề; miền Trung là 1.440.000 đồng, trúng 2.800.000 đồng; miền Bắc là 1.080.000 đồng, trúng 1.200.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo E còn tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:

Bị cáo E sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0356.982.510 nhắn tin sms đến số thuê bao 0385.309.491 của Lê Huỳnh N; nơi cư trú: ấp Giồng Ké, xã B, tỉnh Vĩnh Long mua số đề từ ngày 26/11/2024 đến ngày 30/11/2024 với tổng số tiền 10.968.000 đồng, cụ thể:

- Lúc 15h12' ngày 26/11/2024, bị cáo E mua số đề của N các đài miền Nam với tổng số tiền 1.770.000 đồng. Số tiền trúng đề là 1.400.000 đồng. Tổng số tiền là 3.170.000 đồng.

- Lúc 18h02' ngày 26/11/2024, bị cáo E mua số đề của N các đài miền Bắc với tổng số tiền 648.000 đồng, số tiền trúng là 1.200.000 đồng. Tổng số tiền là 1.848.000 đồng.

- Lúc 15h31' ngày 27/11/2024, bị cáo E mua số đề của N các đài miền Nam với tổng số tiền 1.080.000 đồng.

- Lúc 16h57' ngày 27/11/2024, bị cáo E mua số đề của N các đài miền Trung với tổng số tiền 1.800.000 đồng.

- Lúc 15h31' ngày 28/11/2024, bị cáo E mua số đề miền Nam của N với tổng số tiền 1.080.000 đồng. Số tiền trúng đề là 2.800.000 đồng. Tộng số tiền là 3.880.000 đồng.

- Lúc 16h38' ngày 28/11/2024, bị cáo E mua số đề miền Trung của Phương với tổng số tiền 1.080.000 đồng.

- Lúc 17h29' ngày 28/11/2024, bị cáo E mua số đề miền Bắc của N với tổng số tiền 810.000 đồng.

- Lúc 13h07' ngày 29/11/2024, bị cáo E mua số đề miền Nam của N với tổng số tiền 1.080.000 đồng.

- Lúc 17h04' ngày 30/11/2024, bị cáo E mua số đề miền Trung của Phương với tổng số tiền 1.080.000 đồng.

- Lúc 17h31' ngày 30/11/2024, bị cáo E mua số đề miền Bắc của N với tổng số tiền 540.000 đồng.

Kết quả, ngày 28/11/2024, 29/11/2024 và ngày 30/11/2024 miền Trung và miền Bắc thì bị cáo E không trúng.

Bị cáo E sử dụng điện thoại di động nhắn tin qua Zalo mua số đề của bị cáo C như sau:

- Ngày 01/12/2024, bị cáo E nhắn tin đến bị cáo C mua số đề miền Bắc với số tiền 810.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng.

- Ngày 02/12/2024, bị cáo E mua số đề miền Nam với tổng số tiền 1.620.000 đồng, số tiền trúng là 2.100.000 đồng. Như vậy, số tiền bị cáo E tham gia đánh bạc miền Nam ngày 02/12/2024 là 3.720.000 đồng.

- Ngày 02/12/2024, bị cáo E mua số đề miền Bắc tổng cộng số tiền 1.350.000 đồng, các con số mua không trúng.

- Ngày 03/12/2024, bị cáo E mua số đề đài miền Nam số với tổng số tiền 1.875.000 đồng, các con số mua không trúng.

- Ngày 03/12/2024, bị cáo E mua số đề đài miền Bắc với tổng số tiền 324.000 đồng, các con số mua không trúng.

Bị cáo E còn mua số đề bị cáo S như sau:

Ngày 20/3/2024, bị cáo E mua đề các đài miền Nam với tổng số tiền 1.620.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng.

- Ngày 20/3/2024, bị cáo E mua số đề các đài miền Bắc với số tiền 810.000 đồng.

Ngoài ra, lúc 15h28'51' ngày 06/11/2024, bị cáo E còn mua số đề miền Nam với tổng số tiền 1.260.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số không trúng. Bị cáo không nhớ đã mua số đề của ai.

Bị cáo Hồ Thị Kim C đã tham gia đánh bạc, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo C 01 điện thoại di động. Qua kiểm tra điện thoại, xác định bị cáo C ngoài tham gia đánh bạc với bị cáo E vào ngày 06/12/2024, ngày 07/12/2024 và ngày 08/12/2024 như đã nêu trên, bị cáo C còn bán số đề cho các đối tượng sau:

- Lê Thị Lệ Hằng; nơi cư trú: ấp Phú Lợi, xã Tấn Xuân, tỉnh Vĩnh Long mua số đề các đài miền Nam của bị cáo C vào ngày 05/12/2024 với tổng số tiền 3.389.000 đồng, số tiền trúng 1.540.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 4.929.000 đồng.

- Bán cho bị cáo S qua zalo:

+ Ngày 08/12/2024, bán số đề đài miền Nam cho bị cáo S với số tiền 270.000 đồng.

+ Ngày 07/12/2024, bị cáo S nhắn tin từ tài khoản zalo tên "Ngọc S" cho bị cáo C qua tài khoản "Kim Chỉ" mua số đề đài miền Nam tổng số tiền 3.600.000 đồng, tiền trúng là 3.500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo S và Chi tham gia đánh bạc miền Nam ngày 07/12/2024 là 7.100.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo C tham gia đánh bạc vào ngày 07/12/2024 đài miền Nam dưới hình thức bán số đề cho bị cáo S và bị cáo E là 5.760.000 đồng, trúng là 14.000.000 đồng, tổng cộng 19.760.000 đồng. miền Trung với bị cáo E là 1.920.000 đồng, trúng là 4.200.000 đồng, tổng cộng 6.120.000 đồng, miền Bắc với bị cáo E là 1.350.000 đồng.

Ngoài ra, Ngày 08/12/2024, tài khoản tên "Lý Kim" (không rõ lai lịch) nhắn tin qua Zalo của bị cáo C mua số đề đài miền Nam với tổng số tiền 104.000 đồng, Chi lấy của "Lý Kim" số tiền 100.000 đồng và trả lời 0k 100n. Các con số này "Lý Kim" mua không trúng. Qua điều tra không xác định được tài khoản tên "Lý Kim" nên không có cơ sở xử lý.

Nguyễn Thị R1; nơi cư trú: ấp G, xa B, tỉnh Vĩnh Long sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0794.986.062 để tham gia đánh bạc, quá trình điều tra xác định:

- Vào lúc 03:28PM ngày 08/12/2024, bị cáo Trương Anh Dũng; nơi cư trú: ấp 2, xã B, tỉnh Vĩnh Long sử dụng điện thoại di động số 0975.592.149 nhắn tin sms đến số 0794.986.062 của bị cáo R1 mua số đề đài miền Nam với tổng số tiền 5.241.000 đồng. Đối chiếu kết quả số tiền trúng là 3.150.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc của R1 và Dũng là 8.391.000 đồng.

- Bị cáo Đoàn Văn K sử dụng điện thoại di động số 0349.528.609 nhắn tin sms mua số đề của bị cáo R1 như sau: Vào lúc 02:34PM ngày 08/12/2024, mua số đề đài miền Nam tổng số tiền 500.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số, K trúng số tiền 700.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo K và R1 là 1.200.000 đồng.

Ngoài ra, kiểm tra điện thoại của Nguyễn Thị R1 còn cho thấy R1 có liên hệ nhắn tin sms cho Chung Thị Diệu Nga (lưu tên "A2a2") vngười nữ không rõ lại lịch (lưu tên "Alt1") nhưng quá trình điều tra không xác định được các lần đánh bạc này.

Bị cáo Đoàn Văn K sử dụng điện thoại di động có sim số 0349.528.609 để tham gia đánh bạc. Ngoài bán số đề cho bị cáo E vào ngày 07/12/2024 và 08/12/2024 như đã nêu, bị cáo K còn tham gia đánh bạc với các đối tương:

- Nguyễn Văn H nơi cư trú: ấp T, xã B, tỉnh Vĩnh Long sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0326.718.004 nhắn tin sm mua số đề của bị cáo K như sau:

+ Ngày 08/12/2024, Hăng mua số đề đài miền Nam tổng số tiền 500.000 đồng, trúng số tiền 700.000 đồng.

+ Cùng ngày 08/12/2024, Hăng tiếp tục nhắn tin mua số đề miền Bắc với tổng số tiền 500.000 đồng.

+ Sáng ngày 07/12/2024, Hăng nhắn tin mua số đề đài miền Nam với tổng số tiền 1.000.000 đồng, trúng số tiền 700.000 đồng.

- Trần Văn H; nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long sử dụng điện thoại di động số 0967.825.038 nhắn tin sms mua số đề của bị cáo K như sau:

+ Ngày 08/12/2024, mua số đề đài miền Bắc với tổng số tiền 350.000 đồng.

+ Trưa ngày 07/12/2024, mua số đề đài miền Nam với tổng số tiền 700.000 đồng, trúng số tiền 350.000 đồng.

- Đặng Văn H; nơi cư trú: ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long) sử dụng điện thoại di động số 0796.923.555 nhắn tin sms mua số đề đài miền Nam của bị cáo K vào ngày 07/12/2024 với tổng số tiền 1.080.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số Huỳnh không trúng số đề.

Tổng số tiền ngày 07/12/2024, bị cáo K đã bán số đề đài miền Nam cho Nguyễn Văn H, Trần Văn H, bị cáo E và Đặng Văn H là 3.980.000 đồng, số tiền trúng là 4.550.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo K tham gia đánh bạc đài miền Nam với các đối tượng trên là 8.530.000 đồng. Bán số đề miền Bắc cho bị cáo E là 324.000 đồng.

Tổng số tiền ngày 08/12/2024, bị cáo K đã bán số đề đài miền Nam cho Nguyễn Văn H, Trần Văn H, bị cáo E là 1.580.000 đồng, số tiền trúng là 700.000 đồng. Tổng số tiền bán số đề đài miền Bắc cho Nguyễn Văn Hăng, Trần Văn Hồng là 850.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo K đài miền Nam là 2.280.000 đồng, đài miền Bắc là 850.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo K còn tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá cùng Đoàn Nhựt P1 như sau:

- Ngày 30/11/2024 (dưới como 1c tài 1c), P1 nhắn tin cho bị cáo K tham gia cá độ bóng đá giải Ý giữa hai đội Como – Monza (kèo đội Como chấp ½ trái bóng dưới thối ăn 8, tài xỉu 2.25 ăn 85), P1 đặt cược kèo dưới tức nằm bên đội Monza số tiền 1.000.000 đồng, đặt cược bên tài số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả chung cuộc là 1-1, P1 nằm kèo dưới nên thắng 800.000 đồng, P1 cược bên tài thua bị cáo K nữa tiền là 500.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc trận này là 2.800.000 đồng.

- Ngày 30/11/2024 (Boumemouth. 1t. Siu. 1t), P1 nhắn tin cho bị cáo K tham gia cá độ bóng đá giữa hai đội Wolverhampton - Bournemouth (kèo bóng là hai đội đá đồng, tài xỉu 2.75 trái), P1 cược đội Bournemouth số tiền 1.000.000 đồng, cược kèo xỉu 1.000.000 đồng. Kết quả chung cuộc là 2-4. P1 thắng trận số tiền 1.000.000 đồng, cược bên xỉu nên thua số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc trận này là 3.000.000 đồng.

- Ngày 30/11/2024, P1 nhắn tin cho bị cáo K tham gia cá độ bóng đá giữa hai đội Alaves – Leganes thuộc giải Tây Ban Nha, P1 đặt cược đội Alaves số tiền 1.000.000 đồng, cược bên xỉu 1.000.000 đồng (kèo Alaves chấp ½ trái, ăn 85, tài xỉu 1.75 trái). Kết quả chung cuộc là 1-1 nên P1 thua cả trận là 1.000.000 đồng, cược bên xỉu thua nữa tiền là 500.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 2.000.000 đồng.

- Ngày 01/12/2024, P1 nhắn tin cho bị cáo K tham gia cá độ bóng đá giữa hai đội Vilarreal - Girona, P1 cược đội Vilarreal số tiền 1.000.000 đồng, cược bên tài 1.000.000 đồng (kèo Vilarreal chấp 0.75 trái, tài xỉu 2.75 trái ăn 8). Kết quả chung cuộc là 2-2 nên P1 thua cả trận số tiền 1.000.000 đồng, cược bên tài thắng 800.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 2.800.000 đồng.

- Ngày 01/12/2024, P1 nhắn tin cho ông K tham gia cá độ bóng đá giữa hai đội Tottenham Fulham, P1 đặt cược đội Tottenham số tiền 1.000.000 đồng (kèo Tottenham chấp 0.5 trái). Kết quả chung cuộc là 1-1 nên P1 thua 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng.

- Ngày 02/12/2024 (Atalanta 1t Tai. 1t Osasuna 1t. Siu. 1t), P1 nhắn tin cho K tham gia cá độ bóng đá giữa hai đội AS Roma - Atalanta, P1 đặt cược đội Atalanta số tiền 1.000.000 đồng, cược bên tài 1.000.000 đồng (kèo Atalanta chấp 0.25 trái, tài xỉu 2.5). Kết quả chung cuộc là 2-2 nên P1 thua trận nữa tiền

là 500.000 đồng, P1 thắng bên tài là 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 3.000.000 đồng.

- Trận Sevilla - Osasuna, P1 đặt cược đội Osasuna số tiền 1.000.000 đồng, cược bên xỉu 1.000.000 đồng (kèo Sevila chấp ½ dưới thối 8 tài xỉu 2/2.5). P1 thắng cả trận số tiền 800.000, thắng kèo tài xỉu 500.000 đồng. Số tiền và P1 tham gia đánh bạc trận là 3.300.000 đồng.

- Ngày 05/12/2024 (Dưới Boumemouth 1c Xiu gatafe 1c Duoi atl 1c). P1 nhắn tin cho bị cáo K cá độ bóng đá trận bóng lúc 03h15 ngày 6/12 giữa hai đội Bournemouth - Tottenham. P1 đặt cược kèo dưới bên đội Tottenham số tiền 1.000.000 đồng (kèo Boumemouth chấp ¼ dưới ăn 8). Kết quả chung cuộc là 1-0) nên thua P1 thua 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng.

- Trận 01 giờ ngày 06/12/2024 giữa 2 đội Cacereno - Atletico Madrid (Atl), P1 đặt cược kèo dưới bên đội Cacereno số tiền 1.000.000 đồng (kèo Atl chấp 2/2.5). Kết quả chung cuộc là 1-3 nên P1 thắng nữa tiền 500.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 1.500.000 đồng.

- Trận 01 giờ ngày 06/12/2024 giữa 2 đội Orihuela CF - Getafe (pen 0- 3), P1 nằm bên xỉu số tiền 1.000.000 đồng (kèo bóng tài xỉu 2 - 2/1/4 ăn 8). Kết quả chung cuộc là 0-0 nên P1 thắng 1.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 2.000.000 đồng.

- Ngày 06/12/2024 (Paderborn 1c Dưới inter 1c tài 1c), P1 nhắn tin cho K cá độ bóng đá giải hạng 2 Đức giữa hai đội Paderbon - Schalke, P1 đặt cược đội Paderborn số tiền 1.000.000 đồng (kèo Paderborn chấp 34 (0,75)). Kết quả chung cuộc là 2-4 nên P1 thua 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng.

- Trận Inter milan-Parma, P1 đặt cược kèo dưới số tiền 1.000.000 đồng, đặt cược bên tài số tiền 1.000.000 đồng (kèo Inter 2t tx31/2 tức Inter chấp 2 trái, tài xỉu 3,5 trái). Kết quả chung cuộc là 3-1 nên cả trận P1 hòa, tài xỉu P1 thắng 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 3.000.000 đồng.

- Ngày 06/12/2024 (Atalanta 1t. Tai. It Stuttgart It Tai. 1t), P1 nhắn tin bị cáo K cá độ bóng đá giải Ý giữa 2 đội Atalanta - AC Milan, P1 đặt cược đội Atalanta số tiền 1.000.000 đồng, đặt cược bên tài 1.000.000 đồng (kèo Atalanta 1/4 tx23/4 tức Atalanta chấp 0,25, tài xỉu 2,25 trái). Kết quả chung cuộc là 2-1 nên P1 thắng cả trận là 1.000.000 đồng và thắng bên tài 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 4.000.000 đồng.

- Trận Stuttgart - Union Berlin, P1 đặt cược đội Stuttgart số tiền 1.000.000 đồng, đặt cược bên tài 1.000.000 đồng (kèo Stuttgat 3/4dt85 tx21/4a8 tức đội Stuttgat chấp 0.75 dưới ăn 85, tài xỉu 2,25 ăn 8). Kết quả chung cuộc là 3-2 nên P1 thắng cả trận nữa tiền là 500.000 đồng, thắng bên tài 800.000 đông Sô tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 3.300.000 đồng.

- Ngày 07/12/2024 (Tai kusen 1c), P1 nhắn tin K cá độ bóng đá giải Đức giữa 2 đội Leverkusen St. Pauli, P1 đặt cược bên tài số tiền 1.000.000 đồng (kèo tx3t tài xỉu 3 trái). Kết quả chung cuộc là 2-1 nên P1 hòa. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng.

- Ngày 07/12/2024 (City 1c), P1 nhắn tin bị cáo K cá độ bóng đá giải Anh giữa hai đội Crystal Palace - Man City, P1 đặt cược đội Man City số tiền 1.000.000 đồng (kèo City 3/4a85 tức đội Man City chấp 0.75 trái ăn 85). Kết quả chung cuộc là 2-2 nên P1 thua 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng.

Ngày 07/12/2024 (City. It. Tai 1t), P1 nhắn tin bị cáo K cá độ bóng đá giải Anh giữa hai đội Crystal Palace - Man City nêu trên, P1 chọn đội Man City cược số tiền 1.000.000 đồng, nằm bên tài 1.000.000 đồng (kèo City 3/4a85 tx23/4a85, tức đội Man City chấp 0.75 trái ăn 85, tài xỉu 2.75 ăn 85). Kết quả chung cuộc là 2-2, P1 thua 1.000.000 đồng trận thắng tài 850.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 2.850.000 đồng. ỰC

- Ngày 07/12/2024 (Newcast 1t. Tai. 1t), P1 nhắn tin bị cáo K cá độ bóng đá giải Anh giữa hai đội Brentford - Newcastle, P1 đặt cược đội Newcastle số tiền 1.000.000 đồng, cược bên tài 1.000.000 đồng (kèo Newcast das tx3dt8 tức Newcast đá đồng ăn 8, tài xỉu 3 trái dưới thối ăn 8). Kết quả chung cuộc là 4-2 nên P1 thua cả trận là 1.000.000 đồng và thắng kèo tài xỉu là 1.000.000. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 3.000.000 đồng

- Ngày 07/12/2024 (real 1c Xiu roma 1c), P1 nhắn tin bị cáo K cá độ bóng đá giải Tây Ban Nha giữa hai đội Girona - Real Madrid, P1 đặt cược đội Real số tiền 1.000.000 đồng (kèo 1/2 tx23/4a8 tức Real Madrid chấp ½ trái, tài xỉu 2.75 ăn 8). Kết quả chung cuộc là 0-3 nên P1 thắng 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 2.000.000 đồng.

Ngày 07/12/2024 (Real. 1t. Tai. 1t), P1 nhắn tin bị cáo K cá độ bóng đá giải Tây Ban Nha giữa hai đội Girona - Real Madrid nêu trên, P1 đặt cược đội Real số tiền 1.000.000 đồng, nằm bên tài 1.000.000 đồng (kèo nhà cái 1/2 tx23/4a8 tức Real Madrid chấp ½ trái tài xỉu 2.75 ăn 8). Kết quả chung cuộc là

0-3 nên P1 thắng cả trận 1.000.000 đồng, thắng kèo tài xỉu (nữa tiền ăn 8) là 400.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 3.400.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc trận Girona - Real Madrid là 5.400.000 đồng.

- Trận Roma – Lecce, P1 đặt cược bên xỉu số tiền 1.000.000 đông (kèo tx21/2 tức tài xỉu 2,5 trái). Kết quả chung cuộc là 4-1 nên P1 thua. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng.

- Ngày 07/12/2024 (MU. 1t. Tai. 1t), P1 nhắn tin bị cáo K cá độ bóng đá giải Anh giữa hai đội Man Utd - Nottingham, P1 đặt cược đội Man Utd số tiền 1.000.000 đồng, đặt bên tài 1.000.000 (kèo Mu 3/4 tx21/2a85 tức đội MU chấp 0.75 trái, tài xỉu 2.5 trái ăn 85). Kết quả chung cuộc là 2-3 nên P1 thua cả trận 1.000.000 đồng, thắng bên tài 850.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 2.850.000 đồng.

- Ngày 07/12/2024 (Vallecano. 1t. Siu. 1t), P1 nhắn tin bị cáo K cá độ bóng đá giải Tây Ban Nha giữa hai đội Valencia – Vallecano, P1 cược đội Vallecano số tiền 1.000.000 đồng, nằm bên xỉu 1.000.000 đồng (kèo Valencia 1/4 tx2t tức Valencia chấp 0.25, tài xỉu 2 trái). Kết quả chung cuộc là 0-1 nên P1 thắng trận 1.000.000 đồng và thắng kèo tài xỉu 1.000.000 đồng. Số tiền bị cáo K và P1 tham gia đánh bạc là 4.000.000 đồng.

Vật chứng và tài sản thu giữ (chưa xử lý) gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số IMEI 1 358589295129506, số IMEI2 358589295129514, có sim số 0344.425.425 của Huỳnh Thị R.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A55 5G, số IMEI 353029492739455, có sim số 0378.974.691; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A93 CPH2121 có sim số 0862.177.743; 01 điện thoại di động Vietel màu xanh lá có sim số 0328.569.411; 01 cây bút mực màu đen; 01 máy tính Casio; 01 quyển lịch trên đó có hai tờ ghi các con số đề của Huỳnh Thị Ngọc S.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, số IMEI 354 090 447 410 823, có sim số 0817.545.004 của Hồ Thị Kim C.

- 01 máy tính bảng, Sam Sung Galaxy Tab A8 số seri R8YW91FZNXB, số IMEI 353255362916549; 01 điện thoại di động OPPO Reno 3 CPH2043 có sim số 0356.982.510 của Trần Văn M.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đen, mẫu TA 1537, số IMEI1 358589293170767, số IMEI2 358589293170775, có sim số 0794.986.062; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, số IMEI

354832092444601, có sim số 0346.374.671; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, số IMEI 35535489664140, có sim số 0378.329.414; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu tím số IMEI 1: 359192493532479; số IMEI 2: 359192493532487, có sim số 0339.437.690 của Nguyễn Thị R1.

- 01 điện thoại di đông màu xám đen, mẫu TA1538: số IMEI 1 358589295188064: số IMEI 2 358589295188072, có sim số 0349.528.609 CHONNY VOL Đoàn Văn K.

- 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A71, số sê ri R58N85Y364H, IMEI 1 353408117521144; IMEI 2 353408117521142, có sim số 0975.592.149 của Trương Anh Dũng.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy M51, màu xanh số IMEI 1 353544563634120; số IMEI 2353914473634124 có sim số 0825.099.480 của Đặng Thị Ngọc M.

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel có sim số 0918.820.415 và số thuê bao 0326.718.004 của Nguyễn Văn Hăng.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A23, số IMEI 1 354491510833232, số IMEI 2 357022900833230, có sim số 0385.413.828 của Lê Thị Lệ Hằng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, kiểu máy Redmi 12C, số sê ri 7dy5deylwoobgimv có sim số 0967.825.038 của Trần Văn Hồng.

- 01 điện thoại di động Iphone màu đen có sim số 0796923.555 của Đặng Văn Huỳnh.

- Tổng số tiền 142.389.000 đồng (trong đó Huỳnh Thị Ngọc S nộp 18.032.000 đồng; Trần Văn M nộp 30.000.000 đồng; Hồ Thị Kim C nộp 11.992.000 đồng; Huỳnh Thị R nộp 13.041.000 đồng; Nguyễn Thị Bích T nộp 6.000.000 đồng; Nguyễn Văn Đ nộp 27.510.000 đồng; Trương Anh Dũng nộp 5.241.000 đồng; Đoàn Văn K nộp 4.304.000 đồng; Lê Huỳnh Nhựt Phương nộp 10.968.000 đồng; Nguyễn Văn Hăng nộp 1.700.000 đồng; Trần Thị Ngọc P nộp 8.280.000 đồng; Đặng Thị Ngọc M nộp 744.000 đồng; Trần Thị Thu S nộp 558.000 đồng; Lê Thị Lệ Hằng nộp 3.389.000 đồng; Lê Văn Tại nộp 330.000 đồng; Đỗ Thành Nhân nộp 300.000 đồng).

Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với bị can Nguyễn Thị R1 đã chết trong giai đoạn truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01

ngày 15/10/2025 đối với bị can Nguyễn Thị R1 là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với người nữ không rõ lai lịch sử dụng số điện thoại 0388.415.291 (lưu tên "Alt1") để tham gia đánh bạc cùng R1, Cơ quan điều tra không tìm được nên tách ra để truy tìm, khi tìm được sẽ đề nghị xử lý sau.

- Đối với lời khai của Nguyễn Thị R1 mua số đề của Chung Thị Diệu Nga (lưu tên "A2a2"), quá trình điều tra chưa đủ chứng cứ để buộc tội Nga nên không đề nghị xử lý Nga trong vụ án này.

- Đối với lời khai của bị cáo S đã sử dụng điện thoại di động số 0378.974.691 để mua số đề của bị cáo C qua số điện thoại 0862.950.701 và mua số đề của Trần Khắc Q qua số điện thoại 0876.561.239 do bị cáo C và Quy không thừa nhận nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với số tiền mua đề này.

- Đối với Lê Huỳnh Nhựt P, Đặng Thị Ngọc M, Trần Thị Ngọc P, Trần Thị Thu S, Đỗ Thành N, Lê Văn T, Lê Thị Lệ H, Nguyễn Văn H, Trần Văn H, Đặng Văn H do số tiền chưa đủ định lượng và các đối trượng này cũng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra tách ra xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các hành vi tham gia đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời cũng hết thời hiệu xử lý hành chính (tính đến ngày 08/12/2024) nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá của Đoàn Nhựt P1 đã được khởi tố điều tra ở vụ án khác và đã được Toà án nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long đưa ra xét xử tuyên phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 05/12/2025 nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 05/2026/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thị R, Huỳnh Thị Ngọc S, Hồ Thị Kim C, Trần Văn M phạm tội "Đánh bạc".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1 Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị R 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2.2 Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2.3 Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2.4 Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Bích T, Đoàn Văn K, Trương Anh D và Nguyễn Văn Đ cùng về tội "Đánh bạc", quyết định về hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Huỳnh Thị R, Huỳnh Thị Ngọc S, Hồ Thị Kim C, Trần Văn M, Nguyễn Thị Bích T, Đoàn Văn K, Trương Anh D, Nguyễn Văn Đ, xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

- Ngày 02 tháng 02 năm 2026, bị cáo Huỳnh Thị R có đơn kháng cáo với nội dung: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 11 tháng 02 năm 2026 bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S có đơn kháng cáo với nội dung: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính.

- Ngày 11 tháng 02 năm 2026 bị cáo Hồ Thị Kim C có đơn kháng cáo với nội dung: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính.

- Ngày 11 tháng 02 năm 2026 bị cáo Trần Văn M có đơn kháng cáo với nội dung: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hoặc chuyển hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Huỳnh Thị R giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Bị cáo Trần Văn M giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc chuyển hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S và Hồ Thị Kim C giữ nguyên kháng cáo xin chuyển hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S, Huỳnh Thị R, Hồ Thị Kim C và Trần Văn M. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 05/2026/HS-ST ngày 28/01/2026 của Toà án nhân dân khu vực 8-Vĩnh Long.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị R 07 (Bảy) tháng tù, về tội "Đánh bạc".
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S 09 (Chín) tháng tù, về tội "Đánh bạc".
- Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim C 08 (Tám) tháng tù, về tội "Đánh bạc".
- Xử phạt bị cáo Trần Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù, về tội "Đánh bạc".

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Luật sư Lê Nhật H bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị R trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có kháng cáo và cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới như: Bị cáo có cha và bà nội là người có công với Nhà nước, các tình tiết này Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nhận thức được hành vi phạm tội là sai trái vi phạm pháp luật, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con bị bệnh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

Luật sư Bùi Quốc V bào chữa cho các bị cáo Huỳnh Thị Thu S, Hồ Thị Kim C, Trần Văn M trình bày:

Bị cáo C có 03 tình tiết giảm nhẹ mới: có bà nội là người có công với Nhà nước, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi người anh đang bệnh nặng và nhiều lần làm từ thiện được chính quyền địa phương xác nhận đã cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm. Bị cáo C đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng nhiều tình

tiết giảm nhẹ và tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm 03 tình tiết giảm nhẹ mới, đối chiếu với Điều 36 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt cải tạo không giam giữ thì bị cáo C đủ điều kiện áp dụng hình phạt này, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội có thời gian mà chỉ cần tuyên bản án xử phạt cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ để răn đe, cho bị cáo có cơ hội sửa sai để có điều kiện ở nhà nuôi dưỡng mẹ già.

Bị cáo S cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo đã nộp lại tiền thu lợi bất chính, gia đình bị cáo là người có công với Nhà nước, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp chăm sóc phụng dưỡng cha già, bị cáo có nhân thân tốt. Giống như bị cáo C, bị cáo S cũng đủ điều kiện áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội có thời gian mà chỉ cần tuyên bản án xử phạt cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ để răn đe cho bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này bị cáo M là chồng của bị cáo S nếu cả hai vợ chồng cùng đi chấp hành án thi không có người chăm sóc cha già và lo cho gia đình.

Bị cáo Trần Văn M có các tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính, bản thân bị cáo có nhiều bệnh. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng cho bị cáo M nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Thị R: Bị cáo không hiểu việc làm của bị cáo vi phạm pháp luật, khi bị điều tra mới biết là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ăn năm hối hận, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để ở nhà lo cho chồng và con của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S: Bị cáo rất ăn năn và biết lỗi về hành vi của bị cáo, xin xem xét cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo hứa từ nay về sau sẽ tuân thủ quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hồ Thị Kim C: Xin xem xét cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội chuộc lỗi lầm, có điều kiện ở nhà chăm sóc mẹ và anh bị bệnh nặng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Văn M: Mong Hội đồng xét xử cho mức án cải tạo không giam giữ để được ở nhà trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, Luật sư, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị R, Huỳnh Thị Ngọc S, Hồ Thị Kim C và Trần Văn M nộp trong hạn luật định là hợp lệ, phù hợp quy định Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp biên bản xác minh ngày 08/12/2024 và các biên bản kiểm tra thoại của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào lúc 17 giờ ngày 08/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là Công an tỉnh Vĩnh Long) đồng loạt tiến hành xác minh nguồn tin của quần chúng nhân dân về việc các đối tượng chuyên bán số đề cho các con đề trên địa bàn xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long), qua kiểm tra Cơ quan điều tra phát hiện tại nhà bị cáo Đoàn Văn K, Nguyễn Thị R1 (vợ bị cáo K) và nhà bị cáo Trần Văn M, bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S (vợ bị cáo E) cùng địa chỉ ấp G, xã B, tỉnh Vĩnh Long có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề ăn thua bằng tiền vào ngày 08/12/2024 của các đài xổ số miền Nam, miền Trung và miền Bắc. Đối với đài miền Nam mỗi đài có 18 lô/02 số cuối, 17 lô/03 số cuối và 16 lô/04 số cuối, miền Trung mỗi đài có 18 lô/02 số cuối, 17 lô/03 số cuối và 16 lô/04 số cuối và miền Bắc mỗi đài có 27 lô/02 số cuối, 23 lô/03 số cuối và 20 lô/04 số cuối gồm bán số lô 02 con, số đá 02 con, số lô 03 con, số đá 03 con, số lô 04 con. Đến chiều khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam, Trung, Bắc nếu những người mua các con số trúng với kết quả xổ số thì được người bán số trả tiền theo tỷ lệ nếu trúng số 02 con thì 1 ăn 70, trúng số lô 03 con thì 1 ăn 600, trúng lô 4 con thì 1 ăn 5000, trúng số đá 02 con thì 1 ăn 600, trúng số đá 03 con thì 1 ăn 1.800 (đơn vị tính là nghìn đồng). Sau khi đối chiếu kết quả xổ số và tính tiền, nếu người mua có số tiền trúng đề nhiều hơn tiền mua thì người bán trả tiền cho họ và ngược lại. Qua xác minh đối chiếu điện thoại của các bị cáo, xác định: bị cáo Huỳnh Thị R tham gia đánh bạc ngày 08/12/2024 đài miền Nam với số tiền 11.063.000 đồng, miền Trung số tiền 8.112.000 đồng; bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S đã tham gia đánh bạc ngày 08/12/2024 đài miền Nam là 28.627.000 đồng; miền Trung là 7.851.000 đồng;

ngày 07/12/2024, đánh bạc đài miền Nam là 19.400.000 đồng, miền Trung là 6.000.000 đồng; bị cáo Hồ Thi Kim C tham gia đánh bạc vào ngày 07/12/2024 đài miền Nam với số tiền 19.760.000 đồng, miền Trung với số tiền 6.120.000 đồng; bị cáo Trần Văn M đã tham gia đánh bạc các ngày 08/12/2024 đài miền Nam với số tiền 24.650.000 đồng, ngày 07/12/2024 đài miền Nam với số tiền 29.660.000 đồng, miền Trung với số tiền 12.120.000 đồng, ngày 06/12/2024 đài miền Nam với số tiền 5.835.000 đồng, ngày 04/12/2024 đài miền Nam với số tiền 25.315.000 đồng.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo S, R, Chi, Em vào các ngày 08/12/2024, 07/12/2024, 06/12/2024, 04/12/2024, mỗi ngày có giá trị trên 5.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo S, R, Chi, Em về khoản, điều luật trên là phù hợp với quy định của pháp luật và đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh tại địa phương, các bị cáo biết rõ hành vi "Đánh bạc" với hình thức ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên cần xử lý nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Thị R, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo nộp lại ít nhất một phần hai số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi tuyên phạt hình phạt đối với bị cáo. Mức khung hình phạt truy tố bị cáo có mức án tù từ 06 tháng đến 03 năm nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo R mức án 07 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có nộp đơn kháng cáo kèm theo đơn xin xác nhận và các bằng khen của ông Huỳnh Văn Hai và bà Nguyễn Thị Trắc là cha mẹ của bị cáo là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bà nội Cao Thị D được Chủ tịch nước truy tặng mẹ Việt Nam anh hùng nhưng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này thuộc

khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong giai đoạn chờ xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm nhưng việc nộp tiền phạt trên là nghĩa vụ của bị cáo phải thực hiện theo bản án sơ thẩm. Mặc dù, bị cáo có cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới nhưng các tình tiết này đều được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo tham gia đánh bạc ngày 08/12/2024 nhiều lần với số tiền đánh bạc là 19.175.000 đồng, trong một ngày bị cáo nhiều lần cá cược bằng hình thức vừa mua số đề, vừa bán số đề, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

[5] Xét kháng cáo xin xem xét áp dụng mức hình phạt chính là cải tạo không giam giữ của bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S và Hồ Thị Kim C, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo C và bị cáo S đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo nộp lại một phần tiền thu lợi bất chính, bị cáo C có người thân trong gia đình có công cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi tuyên phạt hình phạt đối với các bị cáo. Mức khung hình phạt truy tố các bị cáo có mức án tù từ 06 tháng đến 03 năm nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo S mức án 09 tháng tù, bị cáo C mức án 08 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo C, S nộp đơn kháng cáo kèm theo các đơn xin xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo C nhiều lần làm từ thiện tại địa phương và có chú ruột Hồ Văn Huynh được tặng danh hiệu Huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo S có bà nội được tặng danh hiệu "Mẹ Việt Nam anh hùng" tuy nhiên các tình tiết giảm nhẹ này thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và trong giai đoạn chờ xét xử phúc thẩm bị cáo C nộp số tiền thu lợi bất chính 6.177.000 đồng, bị cáo S nộp 8.130.000 đồng, đây là nghĩa vụ của các bị cáo phải thực hiện theo bản án sơ thẩm tuyên. Bị cáo C và bị cáo S có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nhưng các tình tiết mới đều được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo, đối với bị cáo S tham gia đánh bạc nhiều lần trong ngày, số tiền đánh bạc đủ định lượng

ngày 08/12/2024 đánh bạc với số tiền 36.478.000 đồng, ngày 07/12/2024 đánh bạc với số tiền 25.400.000 đồng; bị cáo C tham gia đánh bạc nhiều lần trong ngày 07/12/2024 với số tiền 25.880.000 đồng đủ định lượng nên mức hình phạt cải tạo không giam giữ không đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo C, bị cáo S không được chấp nhận.

[6] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc chuyển từ hình phạt từ có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Trần Văn M; Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo nộp lại ít nhất một phần hai số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội, bị cáo có người thân trong gia đình có công cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi tuyên phạt hình phạt đối với bị cáo. Mức khung hình phạt truy tố bị cáo có mức án tù từ 06 tháng đến 03 năm, nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo E mức án 15 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo nộp theo đơn kháng cáo là đơn xin xác nhận có anh ruột Trần Văn Mến được tặng danh hiệu “Tổ quốc ghi công” và hồ sơ khám bệnh, tuy nhiên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đã được Toà án cấp sơ thẩm áp dụng và trong giai đoạn chờ xét xử phúc thẩm bị cáo nộp số tiền 33.635.000 đồng dùng vào đánh bạc, đây là nghĩa vụ của bị cáo phải thực hiện theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nhưng các tình tiết mới đều được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo M tham gia đánh bạc nhiều lần, mỗi ngày nhiều lần với số tiền đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 08/12/20124 đánh bạc số tiền 24.650.000 đồng, ngày 07/12/2024 đánh bạc số tiền 41.780.000 đồng, ngày 06/12/2024 đánh bạc số tiền 5.835.000 đồng, ngày 04/12/2024 đánh bạc số tiền 25.315.000 đồng. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc chuyển từ hình phạt tù có thời hạn sang cải tạo không giam giữ của bị cáo M.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[8] Lời bào chữa của Luật sư Hoàng đề nghị cho bị cáo R hưởng án treo không có căn cứ chấp nhận.

[9] Lời bào chữa của Luật sư Việt bào chữa cho các bị cáo S, Chi, M đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo M và chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo M, bị cáo S và bị cáo C không có căn cứ chấp nhận.

[10] Các bị cáo Huỳnh Thị R, Huỳnh Thị Ngọc S, Hồ Thị Kim C và Trần Văn M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Huỳnh Thị R nộp ngày 04/5/2026 theo biên lai thu số 0001344 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long về hình phạt bổ sung để sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.177.000 đồng do bị cáo Hồ Thị Kim C nộp ngày 22/4/2026 theo biên lai thu số 0001229 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long để sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.130.000 đồng do bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S nộp ngày 22/4/2026 theo biên lai thu số 0001230 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long để sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 33.635.000 đồng do bị cáo Trần Văn M nộp ngày 22/4/2026 theo biên lai thu số 0001228 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long để sung ngân sách Nhà nước.

[12] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S, Huỳnh Thị R, Hồ Thị Kim C và Trần Văn M.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2026/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8-Vĩnh Long.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù, về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S 09 (Chín) tháng tù, về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim C 08 (Tám) tháng tù, về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị R 07 (Bảy) tháng tù, về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về vấn đề khác:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Huỳnh Thị R nộp ngày 04/5/2026 theo biên lai thu số 0001344 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long về hình phạt bổ sung để sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.177.000 đồng do bị cáo Hồ Thị Kim C nộp ngày 22/4/2026 theo biên lai thu số 0001229 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long để sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.130.000 đồng do bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S nộp ngày 22/4/2026 theo biên lai thu số 0001230 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long để sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 33.635.000 đồng do bị cáo Trần Văn M nộp ngày 22/4/2026 theo biên lai thu số 0001228 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long để sung ngân sách Nhà nước.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Huỳnh Thị Ngọc S, Huỳnh Thị R, Hồ Thị Kim C và Trần Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I -TANDTC: 02;
- VKSNDTC (Vụ 7): 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- TAND khu vực 8-Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 8-Vĩnh Long: 01;
- Phòng THADS khu vực 8-Vĩnh Long: 01;
- Bị cáo: 03;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Công an xã B: 04;
- Lưu Văn phòng: 01;
- Phòng GĐ,KT,TT&THA tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Võ Thị Mỹ Dung